

Thông cáo báo chí

Không ban hành trước 7:30 giờ ICT (0:30 giờ UTC) ngày 2 tháng 1 năm 2025

PMI® Ngành Sản xuất Việt Nam của S&P Global PMI

Số lượng đơn đặt hàng mới trong tháng 12 tăng chậm lại thành mức thấp của ba tháng

Những điểm nổi bật

Sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới tăng yếu hơn

Niềm tin kinh doanh giảm đáng kể

Việc làm tiếp tục giảm

Ngành sản xuất Việt Nam đã mất đi động lực tăng trưởng trong tháng cuối năm 2024. Sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới tăng chậm lại, trong khi các công ty giảm việc làm và hàng tồn kho. Tuy nhiên, hoạt động mua hàng đã tăng trở lại. Trong khi đó, niềm tin kinh doanh đã giảm thành mức thấp của 19 tháng.

Áp lực lạm phát tăng lên, với cả chi phí đầu vào và giá cả đầu ra tăng với tốc độ nhanh nhất kể từ tháng 7.

Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng - Manufacturing Purchasing Managers' Index™ (PMI®) - ngành sản xuất Việt Nam của S&P Global trong tháng 12 đã giảm xuống dưới ngưỡng 50 điểm lần đầu tiên trong ba tháng khi đạt 49,8 điểm so với 50,8 điểm của tháng 11. Kết quả chỉ số cho thấy các điều kiện kinh doanh tổng thể đã suy giảm nhẹ vào thời điểm cuối năm.

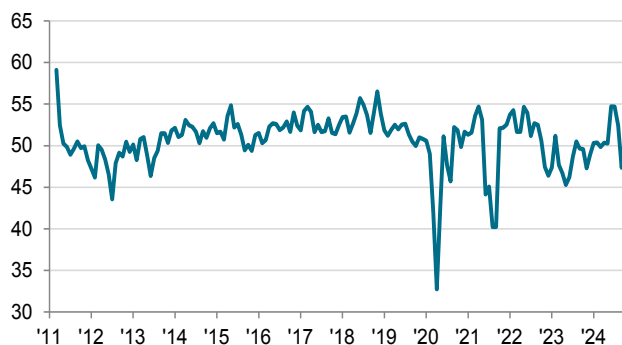
Sức khỏe ngành sản xuất đã yếu đi bất kể sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới vẫn tăng khi các công ty giảm việc làm và mức tồn kho hàng mua.

Mặc dù cả sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới đều tăng trong tháng 12, tốc độ tăng chỉ là nhẹ và là yếu nhất trong chuỗi tăng trưởng ba tháng tương ứng của từng chỉ số. Một số công ty cho biết nhu cầu khách hàng cải thiện, trong khi những công ty khác lại báo cáo các điều kiện thị trường suy giảm.

Trong khi tổng số lượng đơn đặt hàng mới tiếp tục tăng, tổng số lượng đơn đặt hàng xuất khẩu mới lại giảm tháng thứ hai liên tiếp và tốc độ giảm là mạnh.

Những lo ngại về sự bất ổn và không chắc chắn của thị trường thế giới đã làm giảm niềm tin về triển vọng sản lượng trong một năm tới. Tâm lý kinh doanh trong tháng 12 đã giảm đáng kể và là mức thấp nhất kể từ tháng 5/2023. Tuy nhiên, những hy vọng về khả năng tăng số lượng đơn đặt hàng mới, sự cải thiện của các điều kiện kinh tế và giải pháp cho một số cuộc xung đột trên thế giới khiến các công ty vẫn lạc quan rằng sản lượng sẽ tăng.

PMI Ngành Sản xuất Việt Nam của S&P Global PMI
Điều chỉnh theo mùa, >50 = cải thiện so với tháng trước



Nguồn: S&P Global PMI.
Dữ liệu được thu thập từ ngày 05 đến ngày 13 tháng 12 năm 2024.

Bình luận

Andrew Harker, Giám đốc Kinh tế tại S&P Global Market Intelligence, nói:

"Đây là thời điểm kết thúc năm ảm đạm đối với ngành sản xuất Việt Nam khi sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới tăng chậm lại. Những bất ổn trên thị trường thế giới cũng làm giảm niềm tin kinh doanh khiến chỉ số này giảm thành mức thấp nhất trong hơn một năm rưỡi. Điều này một phần phản ánh tình trạng không chắc chắn liên quan đến những kế hoạch của chính quyền sắp tới của Mỹ về thuế quan. Những thông cáo tiếp theo về vấn đề này trong năm mới sẽ giúp làm sáng tỏ bất kỳ ảnh hưởng tiềm tàng nào lên các nhà sản xuất của Việt Nam".

PMI®

by S&P Global

© 2025 S&P Global PMI

Dự kiến sản lượng tăng trong những tháng tới khiến các công ty đã gia tăng trở lại hoạt động mua hàng, và tốc độ tăng là nhanh nhất trong thời gian bốn tháng. Tuy nhiên, các công ty vẫn còn ngần ngại trong việc tích trữ quá nhiều hàng tồn kho, và từ đó đã giảm tồn kho hàng mua. Tồn kho hàng thành phẩm cũng giảm.

Các nhà sản xuất đã giảm việc làm tháng thứ ba liên tiếp vào cuối năm trong bối cảnh số lượng đơn đặt hàng mới tăng yếu. Mặc dù chỉ ở mức khiêm tốn, tốc độ giảm việc làm là mạnh nhất kể từ tháng 8.

Việc tiếp tục giảm việc làm vào thời điểm số lượng đơn đặt hàng mới tăng (cho dù là tăng nhẹ) khiến lượng công việc tồn đọng tiếp tục tăng trong tháng 12, từ đó kéo dài thời kỳ tăng lượng công việc tồn đọng hiện nay thành bảy tháng. Tuy nhiên, mức tăng lần này chỉ là nhẹ và là yếu nhất trong thời kỳ tăng này.

Áp lực lạm phát tăng lên trong tháng 12, với cả chi phí đầu vào và giá cả đầu ra tăng với tốc độ nhanh hơn so với tháng 11.

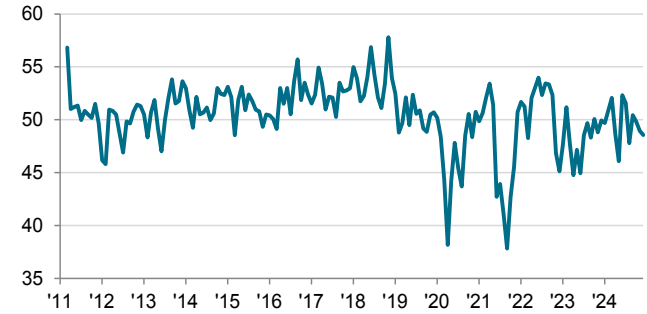
Theo các thành viên nhóm khảo sát, tình trạng khan hiếm nguyên vật liệu và biến động tỷ giá hối đoái góp phần làm tăng chi phí đầu vào, với dầu và kim loại nằm trong số những mặt hàng được ghi nhận tăng giá.

Để đổi lại, các công ty đã tăng giá cả đầu ra tháng thứ tám liên tiếp, và tốc độ tăng là nhanh nhất kể từ tháng 7. Lần tăng này cũng mạnh hơn mức trung bình của lịch sử chỉ số.

Cuối cùng, thời gian giao hàng của nhà cung cấp đã bị kéo dài tháng thứ tư liên tiếp, và các công ty thường nhắc đến điều kiện giao thông chậm chạp. Tuy nhiên, mức độ kéo dài thời gian giao hàng chỉ là nhẹ, và lần kéo dài này là ít đáng chú ý nhất trong chuỗi thời gian suy giảm hiệu suất hoạt động của người bán hàng hiện nay.

PMI Chỉ số việc làm

Điều chỉnh theo mùa, >50 = tăng so với tháng trước



Nguồn: S&P Global PMI.

Liên hệ

Andrew Harker
Giám đốc Kinh tế
SS&P Global Market Intelligence
Điện thoại: +44-1491-461-016
andrew.harker@spglobal.com

SungHa Park
Truyền thông doanh nghiệp
S&P Global Market Intelligence
Điện thoại +81 3 6262 1757
Email sungha.park@spglobal.com

Nếu quý vị không muốn nhận tin tức từ S&P Global PMI, hãy gửi email katherine.smith@spglobal.com. Để đọc chính sách về quyền riêng tư của chúng tôi, hãy nhấn [vào đây](#).

Phương pháp luận

PMI® Ngành Sản xuất Việt Nam của S&P Global PMI được S&P Global PMI thu thập từ phần trả lời cho các câu hỏi gửi cho các nhà quản trị mua hàng trong một nhóm gồm khoảng 400 nhà sản xuất. Các nhóm khảo sát được phân chia theo lĩnh vực và quy mô lao động của công ty, dựa trên đóng góp vào GDP. Việc thu thập dữ liệu bắt đầu vào tháng 3/2011.

Những câu trả lời khảo sát được thu thập ở nửa cuối của mỗi tháng và cho biết chiều hướng thay đổi so với tháng trước. Một chỉ số khuếch tán được tính toán cho mỗi tham số khảo sát. Chỉ số là tổng cộng phần trăm số câu trả lời 'cao hơn' và một nửa tỷ lệ phần trăm các câu trả lời 'không thay đổi'. Các chỉ số có giá trị từ 0 đến 100, với một kết quả trên 50 thể hiện một mức tăng tổng thể so với tháng trước, và dưới 50 thể hiện một mức giảm tổng thể. Các chỉ số sau đó được điều chỉnh theo mùa.

Chỉ số toàn phần là Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng - Purchasing Managers' Index™ (PMI). Chỉ số PMI là số bình quân gia quyền của năm chỉ số sau: Đơn đặt hàng mới (30%), Sản lượng (25%), Việc làm (20%), Thời gian giao hàng của nhà cung cấp (15%) và Tồn kho hàng mua (10%). Để tính toán chỉ số PMI, chỉ số thời gian giao hàng của nhà cung cấp được đảo ngược để nó biến động theo một hướng có thể so sánh với các chỉ số khác.

Dữ liệu khảo sát có bản không được điều chỉnh sau khi xuất bản, nhưng các nhân tố điều chỉnh theo mùa có thể được điều chỉnh trong từng thời điểm khi phù hợp và những điều chỉnh này sẽ ảnh hưởng đến các chuỗi dữ liệu điều chỉnh theo mùa.

Để biết thêm thông tin về phương pháp luận của khảo sát PMI, xin liên hệ economics@spglobal.com.

GHI CHÚ

Bản quyền sở hữu trí tuệ đối với dữ liệu cung cấp tại đây là sở hữu của hoặc được cấp phép cho S&P Global và/hoặc các chi nhánh của nó. Bất kỳ sự sử dụng trái phép nào, bao gồm nhưng không hạn chế ở việc sao chép, phân phối, truyền tin hay phương thức khác, đối với bất kỳ dữ liệu xuất bản nào đều không được phép nếu không có sự đồng ý trước của S&P Global. S&P Global sẽ không có bất kỳ trách nhiệm, bổn phận hay nghĩa vụ nào đối với hoặc liên quan tới nội dung hoặc thông tin ("Dữ liệu") bao gồm ở đây, bất kỳ sai sót, thiếu chính xác, bỏ sót hay chậm trễ nào của Dữ liệu, hay đối với bất kỳ hành động nào được tiến hành dựa vào những dữ liệu đó. S&P Global sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại đặc biệt, ngẫu nhiên, hay là do hậu quả, nảy sinh từ việc sử dụng Dữ liệu. Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng - Purchasing Managers' Index™ và PMI® là các nhãn hiệu thương mại hoặc nhãn hiệu thương mại đã được đăng ký của S&P Global Inc hoặc được cấp phép cho S&P Global Inc và/hoặc các chi nhánh của nó.

Nội dung này được xuất bản bởi S&P Global Market Intelligence mà không phải bởi S&P Global Ratings - một bộ phận được quản lý riêng của S&P Global. Việc sao chép bất kỳ thông tin, dữ liệu hoặc tài liệu nào, bao gồm xếp hạng ("Nội dung") dưới bất kỳ hình thức nào đều bị cấm trừ khi có sự cho phép trước bằng văn bản của bên liên quan. Bên liên quan đó, các chi nhánh và nhà cung cấp của nó ("Người Cung cấp Nội dung") không bảo đảm tính chính xác, đầy đủ, toàn diện, kịp thời hoặc sẵn có của bất kỳ Nội dung nào và không chịu trách nhiệm về bất kỳ sai sót hoặc bỏ sót (do cấu trúc hay lý do khác), bất kể nguyên nhân gì, hoặc về kết quả thu nhận được từ việc sử dụng Nội dung đó. Người cung cấp Nội dung sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại, chi phí, phí tổn, phí luật sư, hoặc mất mát nào (bao gồm thu nhập bị mất hoặc lợi nhuận bị mất và chi phí cơ hội) liên quan đến việc sử dụng Nội dung.